TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2019/DS-ST Ngày 29- 11-2019 V/v "Tranh chấp kiên đòi tài sản"

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Quốc Thành Các Hội thẩm nhân dân:
 - Ông Hoàng Văn Tân
 Ông Trịnh Văn Đoan
- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thuyên Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thanh Thùy Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 100/2019/TLST- DS ngày 26 tháng 7 năm 2019 về việc "*Tranh chấp kiện đòi tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Võ Văn S, sinh năm 1958, có mặt Bị đơn: Ông Đỗ Văn A, sinh năm 1966, vắng mặt

Cùng địa chỉ: Tổ 2, ấp 3, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 19/7/2019, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Võ Văn S trình bày:

Ngày 28 tháng 4 năm 2014 tại Uỷ ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước, giữa ông Võ Văn S và ông Đỗ Văn A có lập giấy nhận tiền, ông Svà đã giao ông A số tiền 10.287.000đ (Mười triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng) là tiền ông Sbồi thường cho ông A về tranh chấp mở đường đi chung. Tại bản án sơ thẩm số 28/2016/DSST ngày 16/9/2019 về việc đòi lối đi của Tòa án nhân dân huyện H, tuyên số tiền 10.287.000đ được tách ra giải quyết vụ án khác khi ông S có đơn yêu cầu khởi kiện ông A. Tại Bản án số 42/2017/DS-PT ngày 19/6/2019 về việc "tranh chấp lối đi" của Tòa án tỉnh Bình Phước, tuyên số tiền 10.287.000đ giao nhận giữa ông Svà ông A tách ra giải quyết thành vụ án khác

khi có yêu cầu khởi kiện. Vì vậy ông Skhởi kiện ông A yêu cầu Tòa án buộc ông A trả lại số tiền 10.287.000đ (Mười triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng) và tiền lãi suất theo quy định của pháp luật, tính từ ngày 08/7/2014 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

Tại bản tự khai ngày 22/8/2019 ông Đỗ Văn A trình bày: Ông A thừa nhận ngày Ngày 28 tháng 4 năm 2014 tại Uỷ ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước, giữa ông Võ Văn S và ông Đỗ Văn A có lập giấy nhận tiền, ông Svà đã giao ông A số tiền 10.287.000đ (Mười triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng) là tiền ông Sbồi thường cho ông A về tranh chấp mở đường đi chung. Nay ông Syêu cầu ông A trả số tiền 10.287.000đ (Mười triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng) gia đình ông A đồng ý trả số tiền trên cho ông A. Do bận việc nên ông Đỗ Văn A làm đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn ông Võ Văn S vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông A trả lại số tiền 10.287.000đ (Mười triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng) và tiền lãi suất theo quy định của pháp luật, tính từ ngày 08/7/2014 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

Kiểm sát viên phát biểu: Qúa trình giải quyết vụ án cũng như tại tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Võ Văn S, buộc bị đơn phải tra cho nguyên đơn số tiền 10.287.000đ (Mười triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng), không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đối với yêu cầu tính lãi suất theo quy định của pháp luật, từ ngày 08/7/2014 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nhận thấy việc

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Võ Văn S khởi kiện ông Đỗ Văn A để đòi lại số tiền 10.287.000đ (Mười triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng) phát sinh từ việc ông A nhân tiền bồi thường từ ông Snhưng sau đó tại bản án sơ thẩm số 28/2016/DSST ngày 16/9/2019 về việc đòi lối đi của tòa án nhân dân huyện H và Tại Bản án số 42/2017/DS-PT ngày 19/6/2019 về việc "tranh chấp lối đi" của Tòa án tính Bình Phước xác định ông Skhông phải bồi thường số tiền trên nhưng ông A không giao lại tiền trên cho ông Sỹ, do đó xác định đây là quan hệ tranh chấp "*Kiện Đòi lại tài sản*" theo quy

định tại khoản 2 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn Đỗ Văn A có nơi cư trú tại tổ 02, ấp 3, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- [2] Về thủ tục tố tụng: Qúa trình giải quyết vụ án phía bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiền hành xét xử vụ án.
- [3] Về nội dung tranh chấp: Căn cứ vào lời khai của các đương sự tại các bút lục (20, 21) bị đơn đã thừa nhận Ngày 28 tháng 4 năm 2014 tại Uỷ ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước, giữa ông Võ Văn S và ông Đỗ Văn A có lập giấy nhận tiền, ông Sđã giao ông A số tiền 10.287.000đ (Mười triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng) là tiền ông Sbồi thường cho ông A về tranh chấp mở đường đi. Nay ông Syêu cầu ông A trả số tiền trên, ông Sthừa nhận và đồng ý trả. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xác định bị đơn có nhận của nguyên đơn số tiền 10.287.000đ (Mười triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng) là đúng sự thật. Do đó yêu cầu của nguyễn đơn ông Võ Văn S đòi bị đơn phải trả 10.287.000đ (Mười triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng) được Hội đồng xét xử chấp nhận.
- Do đây là vụ án có quan hệ tranh chấp là kiện đòi tài sản nên yêu cầu tính lãi suất trên số tiền 10.287.000đ theo quy định của pháp luật tính từ ngày 08/7/2014 cho đến ngày xét xử sơ thẩm của nguyên đơn Võ Văn S không được Hội đồng xét xử chấp nhận.
- [4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn S, buộc ông Đỗ Văn A phải trả lại cho ông Ssố tiền 10.287.000đ

Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

Về án phí: Bà ông Đỗ Văn A phải chịu 514.350đ (năm trăm mười bốn nghìn ba trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 39, 93, 147, 180, 228, 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các điều Điều 181, 185, 274 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Võ Văn S, tuyên xử:

- [1] Buộc ông Đỗ Văn A có nghĩa vụ trả cho ông Võ Văn S số tiền 10.287.000đ (Mười triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng)
- [2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đỗ Văn A phải chịu 514.350đ (năm trăm mười bốn nghìn ba trăm năm mươi đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến thi hành xong tất cả các khỏan tiền. Hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khỏan tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3]. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyên H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vu án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Dương Quốc Thành